

Bài thứ 101

(Giảng ngày 25 tháng 9 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 102, số hồ sơ: 19-012-0102)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Trong Cảm ứng thiên, phần nói về quả báo xấu ác rất nhiều, phía trước đã nói qua là bảy đoạn nhỏ về các điều ác lớn căn bản, cũng chính là nguồn cội phát sinh muôn việc ác.

Từ đoạn **“phi nghĩa nhi động, bội lí nhi hành, dĩ ác vi năng, nhẫn tác tàn hại, âm tặc lương thiện, ám vũ quân thân, mạn kì tiên sinh, bạo kì sở sự, cuồng chư vô thức, báng chư đồng học, hư vu trá nguy, công yết tông thân, cương cường bất nhân, ngận lệ tự dụng”** (nghĩa là: nghĩ điều phi nghĩa, làm việc trái lẽ, lấy việc làm ác cho là tài năng, nhẫn tâm gây tàn hại, lén lút hại kẻ hiền lương, âm thầm khinh nhờn hủy báng người trên, khinh thường thầy dạy, không kính phụng thầy, lừa gạt người không biết, bôi xấu bạn học, dối trá lừa bịp, công kích bới móc thân tộc, cứng rắn chẳng có lòng nhân, làm điều tàn nhẫn tự cho là đúng) cho đến chỗ này, tổng cộng bảy đoạn nhỏ, [là những việc mà] chúng ta cần phải thường xuyên ghi nhớ cảnh tỉnh.

Bảy việc ác này, nếu chúng ta chú tâm phản tỉnh, suy ngẫm thật kỹ, thì hết thảy chúng ta đều có phạm vào, chỉ là ở những mức độ sâu cạn khác nhau, phạm vi ảnh hưởng rộng hẹp khác nhau, cho nên tất nhiên là tạo thành tội lỗi, quả báo cũng khác nhau.

Nói tóm lại, [phạm vào] những điều đó là nghiệp ác, do nghiệp ác mới chiêu cảm những thiên tai, nhân họa, đủ mọi thứ quả báo xấu ác. Nếu như chúng ta không thể chú tâm suy ngẫm kỹ, tự phản tỉnh kiểm điểm lại mình, từ chỗ căn bản mà sửa lỗi, hoàn thiện bản thân, thì không chỉ là con đường tu tập của ta không thể thành tựu, mà e rằng thân người này cũng không giữ được, cho nên chuyện phước báo trong cõi người chưa cần phải nói đến. Đây là điều mà người học Phật cần phải nhận hiểu, giác ngộ trước nhất.

Đoạn văn [lớn gồm bảy đoạn nhỏ] này, chúng ta vẫn chưa giảng xong. Hôm nay chúng ta xem tiếp đến đoạn nhỏ thứ sáu: **“Hư vu trá ngụy, công yết tông thân.”** (nghĩa là: Dối trá lừa bịp, công kích bới móc thân tộc.)

“Hư” nghĩa là hư vọng, không thật, là những điều không có căn cứ xác thật mà tùy tiện bàn luận. “Trá” (là dối trá), trong chú giải nói rằng: “Dùng mưu ma chước quỷ che giấu dối người, đó là dối trá.” Đó là dùng âm mưu, dùng quỷ kế để lừa dối người khác. Tình cảm dối trá, lừa gạt người đời, đó là hư ngụy. Làm người mà thái độ như vậy, tâm thái như vậy, nói khác đi là không có may mắn thành ý.

Hiện nay [trong xã hội] đích thực đều là như vậy, không chỉ là đối với xã hội, đối với đại chúng không có may mắn thành ý, mà đối với cha mẹ mình, đối với vợ con mình cũng không có may mắn thành ý. Tiến xa hơn một chút nữa mà nói thì đối với chính bản thân mình, người ta cũng không có thành ý. Xã hội hiện tại là như vậy, làm sao không gặp kiếp nạn?

Chúng ta có thể thắc mắc, vì sao lại có tình hình như vậy? Vì sao lại có những sự việc như vậy? Truy cứu đến tận nguồn gốc, là do chúng ta đã vất bỏ đi nền giáo dục của thánh hiền, cho nên mới rơi vào tình cảnh này.

Chúng ta [ở đây] may mắn được tiếp nhận một phần nhỏ của nền giáo dục thánh hiền, nên đối với ý nghĩa thiện ác, đối với nhân quả thiện ác, chúng ta có khả năng hiểu rõ, dần dần có được khả năng phân biệt. Nhưng rốt cùng thì khả năng của chúng ta như vậy vẫn còn chưa đủ. Trong thế gian có quá nhiều sự việc, hình tướng, dường như là đúng nhưng lại là sai. Những việc như thế có rất nhiều. Đặc biệt như ở đây nói đến những người xấu ác, tâm địa bất thiện, vẻ mặt dối trá, chúng ta thật rất khó nhìn ra được vì những tình ý hư dối, giả tạo của họ. Những người ấy đối với trong thân tộc của mình mà còn công kích bới móc, còn vu khống làm nhục, huống chi là người ngoài?

Chúng ta gặp phải những trường hợp như vậy trong xã hội có nên trách họ hay không? Không thể được, vì quan sát cho thật kỹ thì những người ấy không làm gì sai. Vì sao không sai? Vì họ chỉ là thuận theo tập khí phiền não từ vô thủy kiếp đến nay. Vì người đi trước không khéo dạy. Cha mẹ không dạy cho họ, các bậc tôn trưởng không dạy cho họ, thầy cô giáo không dạy cho họ. Bản thân họ không phải được trời sinh ra là bậc thánh hiền, cho nên họ làm những việc xấu ác như vậy cũng là hợp lẽ. Nếu không làm những việc xấu ác thì đó hẳn là chư Phật, Bồ Tát tái sinh, chẳng phải người phàm. Người phàm thì có lý nào lại không làm việc xấu ác?

Chúng ta có thể từ góc độ này mà quan sát, giữ tâm bình lặng an tĩnh. Tâm bình khí hòa thì từ đó mới khởi sinh trí tuệ. Như vậy thì mới có thể thấy ra được rõ ràng chân tướng sự thật.

Làm thế nào để cứu vớt những chúng sinh khổ nạn như vậy? Vẫn là một biện pháp cũ thôi: Phải hết lòng hết sức đề xướng nền giáo dục thánh hiền, đề xướng nền giáo dục Phật-đà. Ví như có một số người ác ý phê bình, chống lại, hoặc vu khống cũng không quan trọng. Vì sao vậy? Vì họ không biết, họ rất đáng thương. Nếu như họ thực sự nhận hiểu rõ ràng, tự nhiên họ sẽ sám hối, sẽ quay đầu hướng thiện.

Cho nên đối với những người chưa hiểu rõ lý lẽ, những người không hiểu biết, nhìn từ góc độ thế tục thì chúng ta phải khoan dung lượng thứ, không trách móc họ; còn nhìn từ góc độ của chư Phật, Bồ Tát thì phải thương xót họ, phải cứu vớt họ. Hiện nay quý vị đến cứu vớt họ, có những phương thức họ không thể tiếp nhận, vì căn lành phước đức của họ không đạt đến mức đó. Cho nên phải dùng phương tiện khéo léo, trước hết phải bao dung tha thứ, phải nhẫn nại, trong một đời này nếu không cứu vớt được thì đợi sang đời sau. Đời sau không cứu vớt được thì chờ đời sau nữa.

Chư Phật cứu độ chúng sinh không bỏ một người nào. Bất cứ khi nào họ quay đầu hướng thiện thì lúc đó chư Phật liền hỗ trợ giúp đỡ. Khi họ chưa quay đầu hướng thiện thì các ngài luôn ở bên cạnh mà nhìn.

Đích thực là nhìn họ tạo nghiệp, nhìn họ đọa lạc, nhìn họ đi vào địa ngục, nhìn họ chịu đủ mọi khổ não. Vì sao vậy? Vì quý vị đem những lời thiện giảng nói với họ, họ nghe không lọt tai, họ không tin tưởng, họ không tiếp nhận. Họ đang có những chấp trước, phân biệt quá kiên cố. Không phải chư Phật, Bồ Tát không hỗ trợ, giúp đỡ những người ấy, mà là sự chấp trước, của họ quá kiên cố, quá mạnh mẽ, không thể nghe ra được những lời thiện, không thể thấy ra được những việc thực sự thiện. Vì sao vậy? Vì tâm họ hư vọng, những gì họ nhìn thấy cũng chỉ là hư vọng. Cho nên, tâm chân thành là điều quan trọng thiết yếu nhất.

Trong phần chú giải có một câu rất hay: “Thành giả, thiên chi đạo dã; tư thành giả, nhân chi đạo dã.” (nghĩa là: Chân thành là đạo của trời, suy tư hướng đến chân thành là đạo làm người.) Chúng ta tu học phải lấy sự chân thành làm đầu. Có chân thành thì sau đó mới có thanh tịnh, bình đẳng, giác ngộ. Có thanh tịnh, bình đẳng, giác ngộ thì sau đó mới có đại từ đại bi. Suy tư hướng đến chân thành, trong Phật pháp gọi là phát tâm Bồ-đề. Thể của tâm Bồ-đề, kinh Quán Vô Lượng Thọ gọi là tâm chí thành, tức là chân thành hết mức. Tâm như vậy là tâm Bồ-đề.

Tâm sâu vững và tâm đại bi là phần tác dụng của tâm Bồ-đề. Tâm chí thành là thể tánh của tâm Bồ-đề. Nếu chúng ta không phát khởi tâm chân thành, tâm Bồ-đề từ đâu có được? [Tâm Bồ-đề] không có nền tảng để phát sinh.

Tâm chân thành là thực sự không lừa dối chính mình, không lừa dối chúng sinh. Đó là chân thành. Chỉ có tâm chân thành mới có thể làm theo những lời răn dạy của Phật, lìa hết thấy các tướng, tu tập hết thấy các pháp lành. Nếu tâm không chân thành, các giá trị thị phi, thiện ác sẽ thường điên đảo, xem việc sai trái xấu ác là thiện, xem việc thiện đúng đắn là sai trái. Những người nhận thức sai lầm như vậy trong thời đại này chiếm đa số.

Bản thân chúng ta phải thực sự phản tỉnh, xem lại chính mình có thuộc loại người như vậy hay không? Nếu không phản tỉnh, không kiểm điểm lại, quý vị không thể nhận biết được, làm sao có thể quay đầu

hướng thiện? Tự mình luôn cho rằng mình tu tập không đến nỗi tệ, tu tập rất tốt, đâu biết được những việc mình làm chính là tội nghiệp đưa vào địa ngục.

Cho nên, Tổ Ấn Quang dạy chúng ta dùng Cảm ứng thiên, Liễu Phàm tứ huấn, An Sĩ toàn thư [làm chuẩn mực] để nỗ lực phản tỉnh, kiểm điểm. Trong giáo pháp của đức Phật, chúng tôi đặc biệt đề cao kinh Phát Khởi Bồ Tát Thủ Thắng Chí Nhạo Trước đây tôi đã từng giảng qua kinh này ba lần, hiện nay cũng có quý đồng tu dựa theo băng hình để ghi chép chỉnh lý thành sách, đã có nơi cho in ấn lưu hành. Nội dung sách này đang cần tôi sắp xếp thời gian để xem lại qua một lần, sau đó mới có thể chính thức lưu hành. Điều này sẽ giúp chúng ta sửa lỗi hướng thiện, là bước đầu tiên cho chúng ta trên con đường nhập đạo tu học.

Trong sách Vựng biên nói rất hay: “Ngày nay chúng ta buông bỏ tâm chân thành mà chạy theo dối trá lừa gạt, đó là trái với đạo trời, đánh mất đạo làm người.” Trong sáu đường luân hồi, cõi trời không sinh vào được, cõi người cũng không sinh vào được, quý vị nghĩ xem sẽ đi về đâu? Quả báo chỉ trong ba đường ác mà thôi. Chúng ta sao có thể không sợ sệt cảnh giác?

Mạng sống con người hết sức mong manh dễ mất. Con đại địa chấn ở Đài Loan là chứng minh cho lời dạy của Phật-đà. Kinh điển rất nhiều lần nhắc nhở chúng ta: “Nhân mạng vô thường, quốc độ nguy thùy.” (nghĩa là: Mạng người vô thường, cõi này nguy khốn mong manh.) Chúng ta sống trên địa cầu này, dưới mắt đức Phật nhìn thấy là hết sức mong manh dễ mất, không thể chịu nổi những va chạm xung đột. Các khoa học gia đã dự báo, trong không gian có rất nhiều các hành tinh nhỏ. Các hành tinh nhỏ đó, đường kính trong khoảng mười ki-lô-mét, mấy mươi ki-lô-mét, hoặc trăm ki-lô-mét, không giống nhau. Những hành tinh nhỏ này nếu va chạm vào địa cầu, địa cầu sẽ vỡ nát, tất cả sinh mạng trên quả địa cầu này chỉ trong thời gian một sát-na sẽ bị tiêu diệt hết.

Trường hợp này trong quá khứ đã từng xảy ra hay chưa? Có, đã từng xảy ra. Các nhà sử học, khảo cổ học cho chúng ta biết, trong quá khứ địa cầu đã từng bị các hành tinh nhỏ va chạm vào, nhưng các hành tinh đó không lớn lắm. Họ nói rằng, một loài sinh vật là khủng long trong quá khứ đã bị tuyệt chủng. Nguyên nhân vì sao? Là vì có hành tinh nhỏ va chạm vào địa cầu. Hành tinh nhỏ đó có đường kính không quá mười ki-lô-mét. Nếu như hành tinh đó có đường kính lên đến mấy mươi ki-lô-mét thì quả địa cầu hẳn đã vỡ nát. Thật là hết sức mong manh dễ mất.

Mạng người vô thường. Chúng ta ngày nay được thân người, sống trên quả địa cầu này, gặp được Chánh pháp, quý vị phải biết rằng đó là cơ duyên rất khó gặp, phải hết sức trân quý.

Đức Phật dạy chúng ta trong đời này nên làm những việc gì? Phật dạy: “Vạn bang tương bất khứ, duy hữu nghiệp tùy thân.” (nghĩa là: Muôn thứ đều bỏ lại, chỉ có nghiệp mang theo.) “Tương bất khứ” nghĩa là không mang theo được, phải bỏ lại. Những thứ ấy chúng ta phải buông xả hết. Những gì mang theo được, chúng ta phải nỗ lực làm. Những gì mang theo được? Nghiệp của quý vị tạo ra là mang theo được. Các chủng tử của nghiệp mãi mãi không tiêu mất. Quý vị tạo nghiệp ác, quý vị phải mang theo, tương lai biến thành quả báo trong ba đường ác. Quý vị tạo nghiệp thiện, quý vị mang theo, tương lai được hưởng phước báo trong hai cõi trời, người. Đó là những thứ quý vị mang theo, không thể mất đi.

Đức Phật vì chúng ta thuyết dạy chân tướng sự thật, bản thân chúng ta phải tự mình biết cách chọn lọc. Chúng ta phải biết chọn lọc các nghiệp thiện, đó là lời Phật dạy. Không những phải tu hết thủy các pháp thiện, mà còn phải lìa bỏ hình tướng tu thiện. Vì sao vậy? Lìa hình tướng mà tu thiện thì quả báo ở nơi pháp giới Phật, Bồ Tát. Bám chấp hình tướng mà tu thiện, quả báo ở nơi hai cõi trời, người.

Đức Phật [dạy như vậy là] hết sức từ bi, chúng ta tu thiện phải lìa bỏ hình tướng, đối với các pháp thế gian dù mấy may cũng không được

vướng nhiễu, dù ở bất cứ nơi đâu, bất cứ lúc nào, trong hoàn cảnh nào cũng thường giữ gìn tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh là đối với hết thảy các pháp không phân biệt, không chấp trước, không khởi tâm, không động niệm. Người thế gian mê đắm, chúng ta không mê đắm. Người thế gian không chịu làm, chúng ta phải làm. Là hình tướng mà tu thiện là việc người thế gian không chịu làm, người hiểu biết sáng tỏ chịu làm, người giác ngộ chịu làm.

Tổ sư Ấn Quang suốt đời đề cao ba quyển sách Liễu Phàm tứ huấn, Cảm ứng thiên Vựng biên (bản in tôi đang dùng chính là bản in Hoàng Hóa Xã của Tổ sư Ấn Quang) và An Sĩ toàn thư. Ngài đối với chúng sinh có lòng từ bi khó nhọc thiết tha, biết rằng ngày sau chúng sinh ở thế gian này sẽ gặp phải tai nạn rất lớn lao. Kinh điển của Phật tuy rất hay, nhưng người giảng thuyết quá ít, người hiểu biết sáng tỏ không nhiều. Huống chi còn có rất nhiều người đối với Phật pháp khởi sinh những hiểu biết sai lầm nghiêm trọng, cho rằng Phật pháp là một tôn giáo, tôn giáo với tôn giáo liên đối lập nhau, cho nên tín đồ các tôn giáo khác không muốn xem kinh Phật. Vì thế, Tổ sư Ấn Quang mới dùng ba quyển sách này, tất cả đều không phải kinh điển của Phật giáo. Hy vọng các sách này có thể truyền rộng phổ biến, có thể giúp tín đồ các tôn giáo khác tiếp nhận, vì không phải là kinh sách của Phật giáo. Chúng ta từ chỗ này nhận hiểu, thể hội được dụng tâm khó nhọc của Tổ sư. Dụng ý của ngài là muốn tránh đi sự ngờ vực vì yếu tố tôn giáo, giúp mọi người có thể tiếp nhận lời răn dạy của các bậc thánh hiền, dứt trừ hết thảy các điều ác, tu tập hết thảy các việc thiện.

Nếu tâm hành bất thiện như những câu trước đây trong Cảm ứng thiên đã nói, giữ tâm như vậy, có những ý niệm như vậy trong việc ứng xử với người, tiếp xúc muôn vật, thì trong sách nói rất hay: “Kỳ tâm thậm lao.” (nghĩa là: Tâm như vậy quá mệt nhọc.) Câu này có ý nghĩa gì? Vọng tưởng của người bất thiện như vậy quá nhiều, mỗi ngày đều khiến cho tâm trí họ phải mệt nhọc. “Kỳ sự thậm nguy.” (nghĩa là: Việc như vậy quá nguy hiểm.) Những việc mà người bất thiện như vậy phạm

vào thật quá nguy hiểm. “Đó là những tướng trạng phúc báo mỏng manh nhất thiên hạ.”

Cho nên, những câu này quý vị đồng học chúng ta phải học cho nằm lòng. Câu văn không dài, cần học cho thật thuần thục nằm lòng, từ **“phi nghĩa nhi động, bội lý nhi hành”** (nghĩa là: nghĩ điều phi nghĩa, làm việc trái lẽ) cho đến **“cương cường bất nhân, ngận lệ tự dụng”** (nghĩa là: cứng rắn chẳng có lòng nhân, làm điều tàn nhẫn tự cho là đúng). Đoạn văn ngắn này nên học thật thuộc lòng, thường xuyên tự phản tỉnh.

Ngày trước tôi có khuyến khích các vị đồng tu đem Cảm ứng thiên phụ thêm vào sau thời công phu buổi tối. Mỗi ngày, sau thời công phu tối thì tụng thêm một lượt bản văn Cảm ứng thiên.

Chúng ta có thuộc vào hạng người mà bậc cổ đức gọi là “phúc báo mỏng manh nhất thiên hạ” hay không? [Phúc báo mỏng manh đó là] không có phúc báo. Nếu như đem vấn đề lật ngược trở lại, ngày nay chúng ta đề xướng các tiêu chí “chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi”, nếu giữ tâm được như vậy mà làm những việc “nhìn thấu buông xả tự tại, tùy duyên, niệm Phật”, như thế sẽ là người có phúc báo sâu dày nhất trong thiên hạ.

Bản thân chúng ta có phúc báo mỏng hay dày đều do quyết định trong thời gian một niệm, chúng ta phải thấu hiểu ý nghĩa này, phải thường xuyên ghi nhớ trong lòng. Phải đem những điều mang lại “phúc báo mỏng” dứt bỏ hết đi, nỗ lực mà thực hiện những điều mang lại phúc báo dày. Không có phúc báo thì không thể hỗ trợ, giúp đỡ chúng sinh. Ví như cố giúp thì ngược lại thành ra chướng ngại họ, cũng là làm chuyện sai lầm. Cho nên mới nói “kỳ sự thậm nguy, kỳ tâm thậm lao” (nghĩa là: việc như vậy quá nguy hiểm, tâm như vậy quá mệt nhọc). Những lời này hết sức hữu lý.

“Nếu không vào ba đường ác thì còn đi về đâu nữa?” Những người [có tâm bất thiện] như thế, nếu không đọa vào ba đường ác thì họ còn đi về đâu nữa? Quyết định chắc chắn là phải đọa vào ba đường ác mà thôi.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.